

Bản án số: 252/2017/HS - ST.

Ngày: 06/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Chung Kim Sang.**

2. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: Lê Văn Lập – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 26/10/2017 đối với bị cáo:

Lê Thị Bích T – Sinh năm: 1991, tại Rạch Giá – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Số 79/27Trịnh Hoài Đ , phường Vĩnh Thanh V , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Phòng trọ số 22, Nhà trọ Phước Tr , hẻm 198 Nguyễn Bình K , phường Vĩnh Q, Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn D và bà Đặng Thanh M ; Chồng: La Hải Đ ; Con: 01 người, sinh năm: 2002; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa. Bị cáo bị bắt ngày 10/5/2017. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người làm chứng:*

1/- Ông **Tạ Tiến H** – Sinh năm: 1993. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 33/3/1 Chu Văn A , phường Vĩnh L , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Nguyễn Thị Ngọc L** – Sinh năm: 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 13/7 khu phố Dãy Ó , phường Vĩnh H , thành phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Bích T là người nghiện ma túy (*hàng đá*). Để có tiền mua ma túy sử dụng, Bích T đã mua ma túy của một người tên Lép (chưa rõ tên thật, địa chỉ), sau đó phân nhỏ để vừa sử dụng, vừa bán lại cho người nghiện kiếm lời. Phương thức bán ma túy là khi có người nghiện điện thoại di động đến hỏi mua ma túy thì Bích T hẹn địa điểm, sau đó đến giao ma túy và nhận tiền. Bằng thủ đoạn như vậy, từ ngày 26/4 đến ngày 10/5/2017, Lê Thị Bích T đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện là Tạ Tiến H - sinh năm: 1993, cư ngụ số 33/3/1, Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/4/2017, Tạ Tiến H điện thoại cho Lê Thị Bích T hỏi mua một bịch ma túy đá giá 300.000 đồng để sử dụng thì T đồng ý bán, sau đó T lấy số ma túy do người tên Lép cho T trước đó đem bán cho H giá 300.000 đồng. Địa điểm giao ma túy tại Hẻm 198, đường Nguyễn Bình Khiêm , phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang.

- Cũng bằng thủ đoạn tương tự, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/4/2017, tại Hẻm 198, đường Nguyễn Bình Khiêm , phường Vĩnh Quang , thành phố Rạch Giá, Lê Thị Bích T đã bán cho Tạ Tiến H một bịch ma túy đá giá 500.000 đồng.

- Đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 10/5/2017, Tạ Tiến H điện thoại cho Lê Thị Bích T hỏi mua một bịch ma túy đá giá 1.000.000 đồng thì T đồng ý bán. Sau đó, T đi gặp người tên Lép mua một bịch ma túy giá 2.000.000 đồng, T đem bịch ma túy về phân ra thành 02 bịch nhỏ, T cất giữ lại 01 bịch ma túy để sử dụng, bịch ma túy còn lại T đem đến Hẻm 198, đường Nguyễn Bình Khiêm , phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá bán cho H giá 1.000.000 đồng thì bị Công an thành phố Rạch Giá phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. (Bút lục từ số: 40 đến 57)

Đến ngày 18/5/2017, Lê Thị Bích T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra.

*** *Vật chứng thu được:***

- *Thu giữ trên người của Tạ Tiến H:*

01 (một) bọc nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất đã được niêm phong, có chữ ký xác nhận của người bị bắt Lê Thị Bích T. (Gói 1)

- *Thu giữ của Lê Thị Bích T :*

01 (một) bọc nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất đã được niêm phong. (Gói 2)

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen , số Imei: 355957/04/050489/8, đã qua sử dụng.

Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (trong đó thu lúc bắt quả tang là 1.000.000 đồng, 800.000 đồng do bị can giao nộp số tiền do phạm tội mà có).

(Bút lục số: 01, 02).

*** *Tại bản kết luận giám định*** số 258/KL-KTHS ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận về chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang như sau:

- Gói 1: Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1844 gam. Sau khi giám định sơ bộ, Phòng kỹ thuật hình sự thấy không đủ điều kiện nên không tiến hành giám định tiếp.

- Gói 2: Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,1135 gam. (Bút lục số: 16).

*** *Tại bản kết luận giám định*** số 2014/C54B ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận về gói ma túy thu giữ khi bắt quả tang (Gói 1) như sau:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 82/2013/NĐ-

CP đề ngày 19/7/2013 và Nghị định 126/2015/NĐ-CP đề ngày 09/12/2015 của Chính Phủ (mẫu có Benzylisopropylamine).

*Tại bản Cáo trạng số: 234/KSĐT – TA ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Lê Thị Bích T** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”, theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS;*

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vì mục đích muốn có tiền mua ma túy để sử dụng nên vào ngày 26/4 và ngày 28/4/2017, Lê Thị Bích T đã bán trái phép chất ma túy (*hàng đá*) cho Tạ Tiến H 02 lần là 02 bịch ma túy với số tiền là 800.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 50 phút ngày 10/5/2017, Lê Thị Bích T tiếp tục bán cho Tạ Tiến H 01 bịch ma túy giá 1.000.000 đồng thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra còn thu giữ tại nơi ở của T 01 bịch ma túy. Qua kết quả giám định bịch ma túy thu giữ khi bắt quả tang không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất; riêng 01 bịch ma túy thu giữ tại nơi ở của T là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,1135 gam. Do đó, Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với **Lê Thị Bích T** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Bị cáo biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là pháp luật nước ta nghiêm cấm, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh, chỉ vì nhu cầu sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp lao vào con đường phạm tội, vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án nghiêm để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an chưa phát hiện, bản thân là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự...Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o và p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 BLHS:

*** Xử phạt:** Bị cáo **Lê Thị Bích T** – **Mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù**

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số 258/gói 2 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy.

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước*: Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (tiền do phạm tội mà có), theo giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen , số Imei: 355957/04/050489/8, là phương tiện bị can dùng vào việc phạm tội.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 125, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo rất ân hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo **Lê Thị Bích T** đã phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thực được hành vi "***Mua bán trái phép chất ma túy***" là pháp luật nghiêm cấm, là vi phạm pháp luật. Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc

được gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy. Ma túy, chỉ được dùng trong y học và kiểm nghiệm và việc sử dụng các chất ma túy rất hạn chế và phải được sự cho phép nhà nước ta, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm điều bị xử lý nghiêm minh. Chỉ vì nhu cầu sử dụng chất ma túy cũng như muốn có tiền tiêu xài, không cần phải lao động chân chính bằng chính khả năng sức lao động của mình, từ đó bị cáo đã bắt chắt tất cả lao vào con đường phạm tội. Ma túy đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, hay nói cách khác, tệ nạn ma túy đã trở thành thảm họa chung của nhân loại, nó gây tác hại nhiều mặt về kinh tế – xã hội, sức khỏe, đạo đức, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh Quốc Gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và là cầu nối lan truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bên cạnh, nó còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau.

Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về những gì bị cáo đã gây nên, HĐXX nghĩ cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng với tính chất hậu quả hành vi mà bị cáo đã gây nên, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính cải tạo giáo dục các bị cáo sống trở nên tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội đồng thời mang tính răn đe đối với loại tội phạm này

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra lần phạm tội trước mà cơ quan Công an điều tra chưa phát hiện, bản thân các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh có khó khăn, còn đang nuôi con nhỏ, mục đích bán ma túy chỉ để có ma túy sử dụng, hình thức đơn giản...Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại các điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm o và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo là phù hợp như HĐXX nhận định trên. Tuy nhiên, mức án mà Viện sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo như trên là chưa tương xứng so với hành vi phạm tội của bị cáo, trong vụ án này ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo còn bán 08 lần 08 bọc ma túy cho các con nghiện nữa, tổng số tiền bán ma túy hơn 3 triệu đồng. Vì vậy, cần tăng nặng hình phạt cao hơn mức án mà Viện đã đề nghị để có thời gian giáo dục răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này là cần thiết.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 194 BLHS quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng...cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm".

Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo đang gặp rất nhiều khó khăn và bản thân không có nghề nghiệp gì ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số 258/gói 2 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy.

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước:* Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (tiền do phạm tội mà có), theo giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước tỉnh Kiên Giang và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei: 355957/04/050489/8, là phương tiện bị can dùng vào việc phạm tội.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 125, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Bích T** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o và p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 33 BLHS.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Thị Bích T – 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (Ngày 10/5/2017).**

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS, tuyên:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số 258/gói 2 được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy.

- **Tịch thu sung quỹ nhà nước:** Tiền Việt Nam 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng).

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 125, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/12/2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang